**TIẾT 3**

**Luyện từ và câu: Kết từ**

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. Khởi động:** |
| - GV cho HS nghe vận động theo nhạc- GV dẫn dắt vào bài mới. | - Cả lớp ghe và hát theo nhạc**-** HS lắng nghe. |
| **B. Khám phá.** |
| **Hoạtđộng 1: Hình thành khái niệm kết từ** **Bài 1:** - Cho HS đọc đoạn văn và xác định yêu cầu của BT . – Gv tổ chức cho HS thực hiện BT trong nhóm 4. - GV theo dõi, hỗ trợ ,....– GV gọi HS chia sẻ kết quả trước lớp. + GV nhận xét và chốt đáp án đúng.**Bài 2:** – GV gọi HS xác định yêu cầu của BT 2.– GV tổ chức cho HS hoạt động nhóm 2, trả lời câu hỏi SGK/111. - GV theo dõi, hỗ trợ,...– GV tổ chức cho HS chia sẻ kết quả trước lớp.– GV nhận xét, đánh giá hoạt động, rút ra những điều em cần ghi nhớ về kết từ.***Kết từ là từ nối các từ ngữ hoặc các câu, nhằm thể hiện mối quan hệ giữa các từ ngữ hoặc các câu đó với nhau.******Một số kết từ thường dùng: và, với, hoặc, của, mà, để, về,...******Một số cặp kết từ thường dùng: vì … nên …, nếu … thì …, không những******… mà còn …,…***-GV gọi HS nhắc lại ghi nhớ. | **Hoạt động nhóm 4.**– Cá nhân: 1 HS đọc đoạn văn và xác định yêu cầu. Các bạn khác nhận xét và bổ sung ( nếu có).– Nhóm 4: thực hiện trong nhóm theo yêu cầu. - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả trước lớp. Nhóm khác nhận xét, bổ sung:Dự kiến trả lời:+ Từ “và” dùng để nối “các loài chim bạn” với “vườn cây”.+ Từ “nhưng” dùng để nối câu 2 với câu 1.+ Từ “của” dùng để nối “chú” với “trí nhớ thơ ngây”.+ Từ “để” dùng để nối “báo trước mùa xuân tới” với “một cành hoa mận trắng, biết nở cuối đông”.)- HSlắng nghe và ghi nhớ.**Hoạt động nhóm 2:**– Cá nhân: nêu miệng yêu cầu của BT 2.– Nhóm đôi: Nhóm trưởng điều hành trả lời câu hỏi. Dự kiến trả lời: Các từ in đậm có tác dụng nối các từ ngữ (các ý) trong câu, nhằm thể hiện mối quan hệ giữa các từ ngữ đó với nhau.) – Đại diện nhóm chia sẻ kết quả trước lớp, nhóm khác nhận xét, bổ sung ( nếu có).– HS và rút ra những điều em cần ghi nhớ về kết từ.– HS nhắc lại ghi nhớ. |
| **Hoatj động 2: Luyện tập.** |
| **Bài 3. Tìm kết từ trong mỗi đoạn văn sau:**- GV gọi HS đọc yêu cầu của bài.– Gv tổ chức cho HS thực hiện yêu cầu BT theo kĩ thuật Khăn trải bàn theo nhóm 4. – Gv gọi HS chia sẻ kết quả trước lớp.- GV nhận xét và chốt đáp án. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.- Nhóm 4: nhóm trưởng điều hành các bạn thực hiện theo kĩ thuật Khăn trải bàn. Dự kiến trả lời: a. của, của, nhưng, rồi.b. và, như, nhưng, thì, và.– Đại diện nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp, nhóm khác nhận xét và bổ sung ( nếu có).– HS nghe GV nhận xét. |
| **Bài tập 4:** Tổ chức cho HS làm bài cá nhân.- GV theo dõi và giúp đỡ HS ( nếu cần).- GV nhận xét , chốt đáp án, tuyên dương . | **-** Cá nhân**:** **+** Xác định yêu cầu bài tập 4.+ Suy nghĩ và làm bài vào VBT + Chia sẻ kết quả trước lớp, HS còn lại nghe và nhận xét, trao đổi, bổ sung,...Dự kiến trả lời: a. Nhờ ... nên ...; b. Nếu ... thì ...; c. Tuy ... nhưng ..+ HS lắng nghe, sửa bài ( nếu sai). |
| **Bài tập 5:** Tổ chức cho HS làm bài cá nhân vào VBTTV.– GV gợi ý: + Em muốn giới thiệu bài hát nào?+ Em sẽ giới thiệu những gì về bài hát đó? + Em dự định sử dụng kết từ nào trong câu?+ …– Gv tổ chức cho HS chơi trò chơi Chuyền hoa để chữa bài trước lớp.–GV nhận xét, đánh giá hoạt động, tuyên dương,..... | - Cá nhân: Đọc đề bài và xác định yêu cầu, HS khác nhận xét.– HS trả lời một số câu hỏi gợi ý của GV: Tên bài hát, tên tác giả, năm sáng tác,…- HS làm bài vào vở BT.– HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.– HS lắng nghe. |
| **C. Vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV yêu cầu HS nêu lại ghi nhớ Kết từ- Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)- GV nhận xét tiết dạy.- Dặn dò bài về nhà. | - HS trả lời- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................